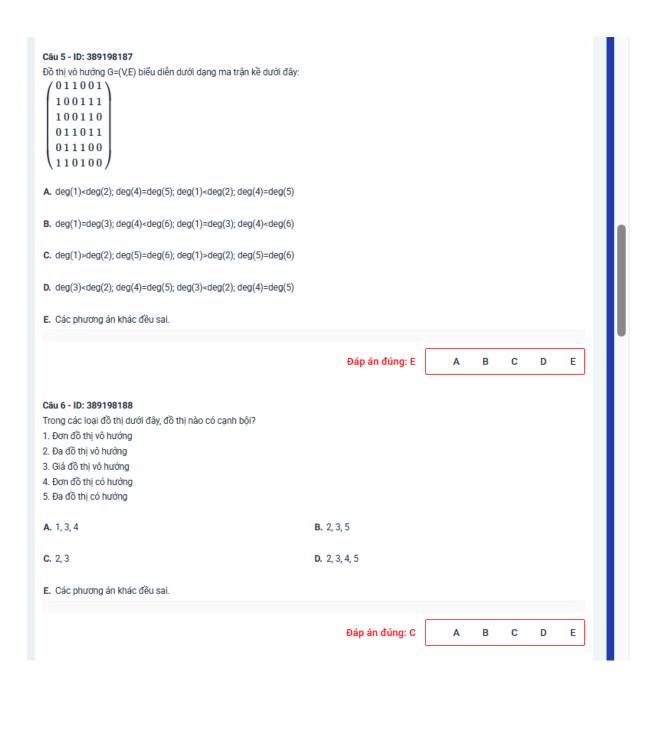
Câu 1 - ID: 389198183 Đồ thị có hướng G gồm 5 đính được biểu diễn dưới dạng ma trận kể thông mạnh? 01111 10010 110010 11100 10000	ề như dưới đây. Bổ sung cạnh r	iào để G tró	ý thành (đồ thị co	ó tính lié	ên
A. Đinh 5	B. Đinh 4					
C. Đinh 2	D. Đinh 3					
E. Các phương án khác đều sai.						
	Đáp án đúng: E	Α	В	С	D	Е
Câu 2 - ID: 389198184 Cho đơn đồ thị vô hướng G gồm 4 đính dưới dạng ma trận kề 0100 1011 0101 0110 Các cạnh của đồ thị là:						
A. (1,2), (2,3), (3,4) và (2,4).	B. (1,2), (1,3), (2,4) và (3,4).					
C. (1,2), (2,3), (2, 4) và (3,4).	D. (1,2), (2,3), (4,2) và (4,3).					
E. Các phương án khác đều sai						
	Đáp án đúng: C	Α	В	С	D	Е

Câu 3 - ID: 389198185 Đồ thị có hướng G = <v, e="">. Mô tá nào dưới đây là sai?</v,>								
A. Tổng tất cá bán bậc ra của các đính trong đồ thị luôn là số chẫn.								
B. Số cạnh của đồ thị = Tổng tất cá bán bậc vào của các đỉnh trong đồ thị								
C. Số cạnh của đồ thị không lớn hơn tổng tất cả bán bậc ra của các đính trong đồ thị								
đính trong đồ thị								
Đáp án đúng: A	А	В	С	D	E			
đồ thị đầy đủ? B. 6 D. 8								
	n trong đồ thị ủa các đính trong đồ thị đính trong đồ thị Đáp án đúng: A tổ thị đầy đủ? B. 6	trong đồ thị ủa các đính trong đồ thị đính trong đồ thị Đáp án đúng: A A Tổ thị đầy đủ? B. 6	n trong đồ thị ủa các đính trong đồ thị đính trong đồ thị Đáp án đúng: A A B đồ thị đầy đú? B. 6	n trong đồ thị ủa các đính trong đồ thị đính trong đồ thị Đáp án đúng: A A B C đồ thị đầy đú? B. 6	trong đồ thị ủa các đính trong đồ thị đính trong đồ thị Đáp án đúng: A A B C D đồ thị đầy đủ? B. 6			



Câu 7 - ID: 389198189

Cho G là đơn đồ thị vô hướng. Cho biết đầu là tính chất đúng của G?

- A. Giữa 2 đỉnh bất kỳ i,j có ít nhất 1 cung nối; không kể đến thứ tự các đỉnh i,j
- B. Giữa 2 đỉnh bất kỳ i,j có nhiều hơn 1 cung nối; không kể đến thứ tự các đỉnh i,j
- C. Giữa 2 đỉnh bất kỳ i,j có nhiều nhất là 1 cung nối; có kể đến thứ tự các đỉnh i,j
- D. Giữa 2 đỉnh bất kỳ i,j có nhiều nhất là 1 cung nối; không kể đến thứ tự các đỉnh i,j

Đáp án đúng: D

A B

C D

Câu 8 - ID: 389198190

Đồ thị G = (V, E) gồm 13 đỉnh được biểu diễn dưới dạng danh sách kề như dưới đây. Cạnh nào dưới đây không phải là cạnh của đồ thị? $Ke(1)=\{2,3,11\}$, $Ke(2)=\{1,4,6\}$, $Ke(7)=\{6\}$, $Ke(8)=\{10\}$, $Ke(9)=\{5\}$

Ke(3)={1, 4}, Ke(4)={2, 3, 6}, Ke(10)={5, 8}, Ke(11)={1, 12, 13}

Ke(5)={9, 10}, Ke(6)={2, 4, 7}, Ke(12)={11}, Ke(13)={11}

Chu trình Euler trong đồ thị là:

A. 1, 2, 4, 3, 5, 6, 7, 8, 10, 8, 11, 12, 13, 1

B. 1, 2, 4, 3, 5, 2, 3 6, 7, 8, 10, 8, 11, 12, 11, 1

C. 1, 3, 5, 2, 3 6, 7, 8, 10, 8, 11, 12, 11, 1

D. Đồ thị không có chu trình Euler

Đáp án đúng: D

В

C

D

Câu 9 - ID: 389198191

Đồ thị vô hướng G = (V, E) gồm 5 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận kề như hình dưới. Cạnh nào dưới đây là cạnh cầu?

0	0	1	0	1
0	0	0	1	0
1	0	0	1	0
0	1	1	0	1
1	0	0	1	0

A. Cạnh (2,4)

B. Cạnh (1,5)

C. Cạnh (4,5)

D. Cạnh (1,3)

E. Các phương án khác đều sai.

Câu 10 - ID: 389198192

Đồ thị vô hướng G = (V, E) gồm 10 đỉnh và 10 cạnh được biểu diễn dưới dạng danh sách cạnh như dưới đây. Số thành phần liên thông của đồ thị là bao nhiều?

Đinh đầu	Đỉnh cuối	Đinh đầu	Đỉnh cuối
1	2	6	7
1	3	7	8
2	3	7	9
2	4	8	10
3	5	9	10

	01-	- be a destroyer		1.1-2	-1m	
Α.	Cac	phương	an	knac	aeu	saı.

B. 3

C. 2

D. 1

E. 4

Đáp án đúng: C

A B C D

Ε

Câu 11 - ID: 389198193

Cho đơn đồ thị vô hướng G gồm 5 đính dưới dạng danh sách kề:

Ke(1) = {2, 4}

Ke(2) = {1, 3, 4, 5}

 $Ke(3) = \{2, 5\}$

 $Ke(4) = \{1, 2\}$

 $Ke(5) = \{2, 3\}$

Hãy chọn phương án đúng trong các phương án sau:

A. Các phương án khác đều sai.

B. G không phái là đồ thị Euler.

C. G không phái là đồ thị Euler nhưng là nứa Euler.

D. G là đồ thị Euler.

E. G không phái là đồ thị nứa Euler.

Đáp án đúng: D

Α

C

В

D

Ε

	V1	V2	V3	V4	V5						
V1	0	1	0	1	1						
V2	1	0	1	0	1						
V3	0	1	0	1	0						
۷4	1	0	1	0	1						
V5	1	1	0	1	0	-					
. V1	-VZ-1	/3-V4-V	J-V1		5.	V1-V2-V5-V4-V3	C. V1-V4-V2-V5	Δ	R	С	D
. V1	-VZ-1	/3-V4-V	J-V1			**********					
. V1	-VZ-1	/3-V4-V	J-V1		5.	77 72 73 74 73	Đáp án đúng: B	A	В	С	D
. V1	I-VZ-1	73-14-1	5-41					А	В	С	D
): 3891			5.			А	В	С	D
âu 1	3 - 10): 3891 ướng G	98195 = (V, E								D
âu 1	3 - 10): 3891	98195 = (V, E				Đáp án đúng: B				D
âu 1 ồ thị 0	3 - IC į vô h 0	o: 3891 urớng G 1 0 0 1	98195 = (V, E				Đáp án đúng: B				D
âu 1 ồ thị 0	3 - IC i vô h 0 0	o: 3891 urớng G 1 0 0 1	98195 = (V, E				Đáp án đúng: B				D
âu 1 ồ thị 0 0	3 - IC i vô h 0 0 0	0: 3891 urớng G 1 0 0 1 0 1 1 0	98195 = (V, E 1 0 0				Đáp án đúng: B				D
âu 1 ồ thị 0 0	3 - IC i vô h 0 0	o: 3891 urớng G 1 0 0 1	98195 = (V, E				Đáp án đúng: B				D
âu 1 ô thị 0 0	3 - IC i vô h 0 0 0	o: 3891 urớng G 1 0 0 1 0 1 1 0 0 1	98195 = (V, E 1 0 0		5 đínl		Đáp án đúng: B		h với DFS		D
ö thị 0 0 1 0	3 - IO i vô h 0 0 0 1	o: 3891 urớng G 1 0 0 1 0 1 1 0 0 1	98195 = (V, E 1 0 0		5 đínl	n được biểu diễn dưới d	Đáp án đúng: B lạng ma trận kề như hình dưới. Thứ tự	duyệt các đíni	h với DFS		D

Câu 16 - ID: 389198198

Cho đồ thị có hướng G<V, E> có ma trận trọng số:

0	4	3	0
0	0	-2	0
-3	0	0	2
-1	0	0	0

Để tìm đường đi ngắn nhất từ đính 1 tới các đỉnh khác trong đồ thị ta phải sử dụng thuật toán:

- A. Dijkstra hoặc Floyd
- B. Prim hoặc Kruskal
- C. Floyd hoặc Bellman-Ford
- D. Không tìm được đường đi ngắn nhất do đồ thị có chu trình âm
- E. Tất cá các đáp án khác đều sai

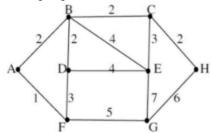
Đáp án đúng: D

Α

D

Câu 17 - ID: 389198199

Tìm đường đi ngắn nhất từ đính A đến các đính còn lại trong đồ thị sau.



Đỉnh E được gán trọng số nhỏ nhất là?

A. 6

B. 7

C. 4

D. 13

Đáp án đúng: A

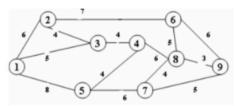
Α

С

D

Câu 18 - ID: 389198200

Cho đồ thị G như hình vẽ.



Thuật toán Dijkstra tìm đường đi ngắn nhất từ đỉnh 1 đến các đỉnh còn lại, nhãn cực tiểu của đỉnh 4 là bao nhiều?

A. 12

B. 14

C. 9

D. 4

Đáp án đúng: C

Α

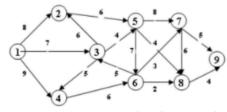
В

D

С

Câu 19 - ID: 389198201

Cho đồ thị G như hình vẽ.



Thuật toán Dijkstra tìm đường đi ngắn nhất từ đính 1 đến các đính còn lại, nhãn cực tiểu của đính 5 là bao nhiêu?

A. 14

B. 11

C. 6

D. 13

Đáp án đúng: B

C D

Câu 20 - ID: 389198202

Cho đồ thị có hướng G<V, E> liên thông có n đỉnh, m cạnh. Khi thực hiện tìm đường đi ngắn nhất bằng thuật toán Bellman-Ford, hàm Bellman-Ford() phải thực hiện bao nhiều vòng lặp?

A. n vòng lặp

B. m vòng lặp

C. n – 1 vòng lặp

D. m - 1 vòng lặp

E. Tất cá các đáp án khác đều sai

Câu 21 - ID: 389198203

Cho đồ thị có hướng G<V, E> có ma trận trọng số như sau:

0	2	0	8	5
2	0	1	3	0
0	1	3	1	0
8	3	1	0	1
5	0	0	1	0

Sứ dụng thuật toán Dijkstra tìm đường đi ngắn nhất từ đính 3, thứ tự duyệt các đính của đồ thị lần lượt là:

A. $3 \rightarrow 2 \rightarrow 4 \rightarrow 5 \rightarrow 1$

 $\textbf{B.} \ 3 \rightarrow 4 \rightarrow 2 \rightarrow 5 \rightarrow 1$

C. $3 \rightarrow 2 \rightarrow 1 \rightarrow 5 \rightarrow 4$

D. $3 \rightarrow 4 \rightarrow 1 \rightarrow 2 \rightarrow 5$

E. Tất cả các đáp án khác đều sai

Đáp án đúng: A

A B

С

) E

Câu 22 - ID: 389198204

Cho đồ thị có hướng G = (V,E) với ma trận trọng số như sau:

0	7	5	8	2
0	0	0	0	0
0	1	0	1	0
0	1	0	0	0
0	0	0	1	0

Sử dụng thuật toán Bellman-Ford để tìm đường đi ngắn nhất từ đính 1 đến đính 5. Giá trị đường đi ngắn nhất là:

A. 12

B. 9

C. 7

D. 11

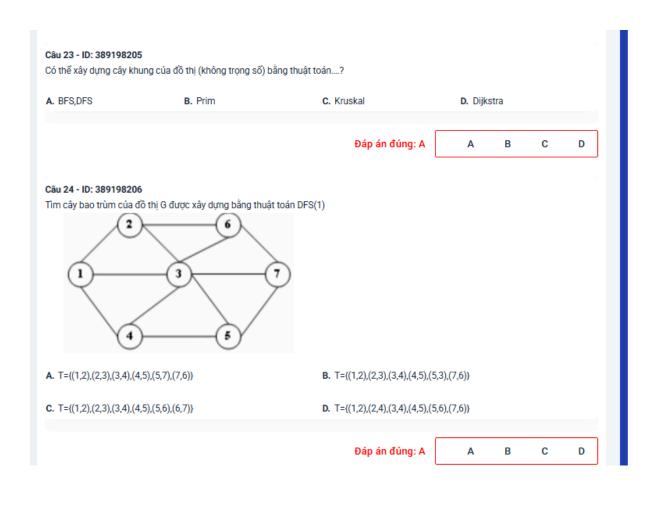
E. Tất cá các đáp án khác đều sai

Đáp án đúng: E

Α

С

E



. Câu 25 - ID: 389198207 Cho đồ thị vô hướng G = <V, E> gồm 6 đỉnh. Ma trận kề của G được cho như sau: 1 1 0 0 0 0 1 1 1 0 1 1 0 1 0 0 0 1 1 0 1 1 1 0 1 0 1 0 0 0 0 1 1 0 Tập hợp các cạnh nào sau đây tạo thành một **cây khung** của đồ thị G? **A.** {(1,2), (1,3), (2,4), (2,5), (4,6)} **B.** {(1,2), (1,3), (2,3), (4,5), (5,6)} **C.** {(1,2), (2,4), (4,5), (5,6)} **D.** {(1,2), (1,3), (2,4), (1,5), (4,6)} Đáp án đúng: A С D Câu 26 - ID: 389198208 Cho đồ thị có hướng G<V, E> có ma trận trọng số như sau: 7 5 8 2 1 0 0 0 0 0 0 1 0 8 1 1 0 1 2 0 0 1 0 Sử dụng thuật toán Prim tìm cây khung nhỏ nhất từ đỉnh 1, thứ tự các đỉnh được thêm vào cây là: A. 1, 5, 4, 2, 3 **B.** 1, 4, 5, 2, 3 C. 1, 5, 4, 3, 2 **D.** 1, 2, 5, 2, 3 E. Các phương án khác đều sai Đáp án đúng: A Е

Câu 27 - ID: 389198209

Cho đồ thị vô hướng G=<V, E> có ma trận trọng số của các đính (1, 2, 3, 4, 5) như sau:

0	3	7	2	8
3	0	4	6	0
7	4	0	1	5
2	6	1	0	9
8	0	5	9	0

Sử dụng thuật toán Kruskal tìm cây khung nhỏ nhất, thứ tự các cạnh được thêm vào cây là:

A. (3 4), (1 4), (1 2), (3 5)

B. (3 4), (1 4), (2 3), (1 2)

C. (1 2), (1 4), (3 4), (3 5)

D. (34), (14), (12), (45)

Đáp án đúng: A

A B C D

Câu 28 - ID: 389198210

Cho mạng G gồm 5 đỉnh và 6 cạnh được cho dưới dạng danh sách cạnh với trọng số (khá năng thông qua):

Đỉnh đầu	Đỉnh cuối	Trọng số	Đỉnh đầu	Đỉnh cuối	Trọng số
1	3	5	3	2	3
1	4	7	4	2	6
2	5	5	4	5	3

Xét luồng f trong mạng G đồng nhất bằng 0. Đường tăng luồng P tìm được khi sử dụng BFS(1) và giá trị tăng luồng d tương ứng trên G là:

A. $P = 1 \rightarrow 3 \rightarrow 2 \rightarrow 5 \text{ và d} = 3$.

B. $P = 1 \rightarrow 3 \rightarrow 2 \rightarrow 5 \text{ và d} = 5$.

C. $P = 1 \rightarrow 4 \rightarrow 5 \text{ và d} = 3.$

D. $P = 1 \rightarrow 4 \rightarrow 2 \rightarrow 5 \text{ và d} = 5.$

E. Các phương án khác đều sai.

Đáp án đúng: C

Δ

В

С

Ε

Câu 29 - ID: 389198211

Cho mạng G=(V,E) gồm 5 đỉnh được cho dưới dạng ma trận trọng số:

0	4	4	0	0
0	0	0	4	4
0	0	0	0	4
0	0	0	0	4
0	0	0	0	0

Xét luồng f trong mạng G có giá trị khác 0 là f(1,2)=3, f(3,5)=4. Trọng số các cạnh khi luồng đạt cực đại có thể là

A. c(1,2)=4, c(2,4)=4, c(2,5)=4, c(1,3)=4, c(4,5)=4, c(3,5)=4.

B. c(1,2)=4, c(2,4)=4, c(2,5)=4, c(1,3)=4, c(3,5)=4, c(4,5)=4.

C. c(1,2)=4, c(1,3)=4, c(2,4)=4, c(4,5)=4, c(3,2)=4, c(3,5)=4. **D.** c(1,2)=4, c(1,3)=4, c(2,5)=4, c(3,5)=4

E. Các phương án khác đều sai.

Đáp án đúng: D

Ε

Câu 30 - ID: 389198212

Cho đơn đồ thị có hướng có trọng số G gồm 6 đỉnh và 10 cạnh được thể hiện bằng danh sách cạnh như sau

Đinh đầu	Đỉnh cuối	Trọng số
1	3	6
1	5	3
2	3	4
2	4	5
2	5	3
3	6	4
4	6	5
5	6	1
1	2	2
2	6	4

Chọn phương án đúng trong các phương án dưới đây:

A. G là một mạng với đỉnh phát là 1 và đỉnh thu là 6.

B. G là một mạng với đỉnh phát là 1 và đỉnh thu là 5.

C. G là một mạng với đỉnh phát là 2 và đỉnh thu là 4.

D. G là một mạng với đính phát là 3 và đính thu là 6.

E. Các phương án khác đều sai.

Đáp án đúng: A

Ε